

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**
Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày 23-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thức

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Dư

2/ Ông Nguyễn Quốc Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Nhật Hoàng Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1/ Bị Cáo: **Nguyễn Thế V** – Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1977, tại Bình Định; Nơi thường trú: Thôn Thuận Đ, xã Mỹ A, huyện Phù M, tỉnh Bình Đ; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn S, sinh năm 1955; Mẹ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1959; Anh, chị, em: Có 07 người; Vợ: Trần Thị Mỹ Nh, sinh năm 1985; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/12/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận khởi tố vụ án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại: Bà Mai Thị Kim T, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Tam Q, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Đ. Có đơn xét xử vắng mặt.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị Nh, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân N, phường Cam Phúc N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt.

4/ Người làm chứng: Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố Ninh X, phường Cam phúc N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu năm 2023, Nguyễn Thế V kinh doanh sản xuất tôm giống bị thua lỗ, nợ tiền nhiều người. Đến khoảng đầu tháng 7/2023, V nảy sinh ý định thuê xe ô tô rồi mang đi cầm thế lấy tiền trả nợ.

Vào ngày 05/7/2023, V đến nhà bà T ở khu phố 6, phường Tam Q, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Đ thuê xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 77A-167.13 của bà T. Hợp đồng thuê xe nêu rõ: thời gian thuê xe là từ 09 giờ ngày 05/7/2023 đến 20 giờ ngày 04/8/2023; giá thuê xe là 16.000.000 đồng; cấm sử dụng xe ô tô đi cầm cố, thế chấp. V trả trước số tiền 6.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả dần trong thời gian thuê xe. Bà T tưởng thật nên đồng ý giao xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô cho V (tất cả giấy tờ đều là bản gốc).

Ngay sau khi nhận được xe ô tô và các giấy tờ liên quan, V đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77A-167.13 mang tên mình để sử dụng đi cầm thế. Theo V khai nhận: V đặt làm giả giấy tờ với giá 3.000.000 đồng tại trang web có địa chỉ: <https://dichvuhotrotuvangiareantoan247.lamgiaytoaz.online>. Sau đó, V tiếp tục mua 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cho xe ô tô 77A-167.13 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện với tên chủ xe là Nguyễn Thế V.

Đến sáng ngày 10/7/2023, đến cơ sở của đơn vị vận chuyển Viettelpost ở đường Trần Phú thuộc phường Tam Q, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Đ để nhận bưu phẩm, bên trong có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả của xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER, biển số 77A-167.13, mang tên Nguyễn Thế V.

Ngay sau khi nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả nêu trên, V điều khiển xe ô tô 77A-167.13 đến thành phố Cam R gặp anh Nguyễn Hồng L nhờ giới thiệu nơi cầm thế xe ô tô. Anh L đồng ý. Đến khoảng 18 giờ ngày 10/7/2023, V và anh L đến tiệm cầm đồ Nhung ở số 1340 Hùng Vương, tổ dân phố Ninh X, phường Cam Phúc N, thành phố Cam R. Tại đây, V sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả để cầm thế xe ô tô 77A-167.13 cho bà Võ Thị Nh với giá 180.000.000 đồng, thời hạn cầm thế từ ngày 10/7/2023 đến ngày 10/8/2023. Số tiền 180.000.000 đồng V đã sử dụng hết vào việc trả nợ.

Về phía bà T: Sau khi cho V thuê xe, bà T kiểm tra định vị thì thấy xe không di chuyển mà chỉ dừng lại tại một vị trí trên địa bàn thành phố Cam R nên lo lắng và nói V trả xe. Tuy nhiên, V không mang xe về trả. Sau đó, từ ngày 19/7/2023 đến ngày 23/7/2023, V đã 03 lần chuyển khoản cho bà T với tổng số tiền là 10.000.000 đồng để trả tiền thuê xe.

Đến ngày 13/8/2023, bà Nh không thấy V chuộc xe ô tô và nghi ngờ giấy tờ do V đưa cho Nh là giả nên trình báo Công an. Lúc này, bà T được Công an thành phố Cam R mời đến làm việc thì mới biết sự việc V làm giả giấy tờ của xe ô tô 77A-167.13 đứng tên V và cầm thế xe ô tô.

Kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: Xe ô tô 77A-167.13 trị giá 339.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 35/2024/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh H kết luận: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037737, có nội dung: “Tên chủ xe: NGUYỄN THẾ V – 1977; Địa chỉ: Mỹ A, Phù M, Bình Đ; Nhãn hiệu: TOYOTA; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Bạc; Tải trọng: Hàng hóa;

Số chỗ ngồi: 7; Biển số đăng ký: 77A-167.13; Số máy: 2KD6631188; Số khung: 69G8A4010352; Số loại: FORTUNE; Dung tích: 2494; Cấp ngày: 11/06/2020 tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định” (tài liệu cần giám định – ký hiệu A) là giả. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thế V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường số tiền 180.000.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Võ Thị Nh.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKSCR-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/02/2024.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô 77A-167.13; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện (tất cả đều mang tên Mai Thị Kim T); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77A-167.13: đã trả lại cho chủ sở hữu Mai Thị Kim T đề nghị không xét.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77A-167.13, mang tên Nguyễn Thế V (tài liệu giả); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 23BB230131134 (do V mua sau khi nhận xe ô tô 77A-167.13):

Phản dân sự:

+ Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại bà Mai Thị Kim T số tiền 15.000.000 đồng;

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Nh đã nhận đủ số tiền 180.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm đề nghị không xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thế V nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt; Tuy nhiên, sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quy trình của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thế V tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng đầu tháng 7/2023, Nguyễn Thế V nảy sinh ý định thuê xe ô tô rồi làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên mình để cầm thế lấy tiền trả nợ.

Đến ngày 05/7/2023, tại nhà bà Mai Thị Kim T ở khu phố 6, phường Tam Q, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Đ; V giả vờ thuê xe ô tô 77A-167.13, trị giá 339.000.000 đồng của bà T, tiến hành ký hợp đồng thuê xe, trả 6.000.000 đồng tiền thuê xe trước nên bà T tin tưởng, đồng ý giao xe ô tô và các giấy tờ xe cho V. Ngay sau khi nhận được xe ô tô và các giấy tờ có liên quan, V đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô để sử dụng cho việc cầm thế xe.

Đến khoảng 18 giờ ngày 10/7/2023, tại tiệm cầm đồ Nh thuộc tổ dân phố Xuân N, phường Cam Phúc N, thành phố Cam R; Nguyễn Thế V có hành vi sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả để cầm thế xe ô tô 77A-167.13 cho bà Võ Thị Nh với số tiền 180.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKSCR-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về các “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ; Hành vi Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước về tài liệu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của cơ quan Nhà nước và chiếm đoạt tài sản của công dân.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thế V chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân xấu: Ngày 17/12/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Ph,

tỉnh Bình Th khởi tố vụ án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Cần phải xử lý bị cáo tương xứng với từng tội danh mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] **Phần dân sự:** Bị hại Mai Thị Kim T có đơn gửi đến tòa án yêu cầu bồi thường số tiền 36.800.000 đồng, bao gồm các khoản sau: Tiền cho thuê xe dịch vụ 12 ngày: 700.000 đồng x 12 ngày = 8.400.000 đồng; Tiền nhiên liệu hao hụt trong quá trình bị cáo chiếm đoạt tài sản: 2.000.000 đồng; Chi phí đi lại tìm xe và làm thủ tục nhận xe 03 ngày là: 15.000.000 đồng; Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản bị hư hỏng trong quá trình bị cáo chiếm đoạt tài sản: 9.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là: 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, không cung cấp được tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo V đồng ý bồi thường 15.000.000 đồng cho bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị Nh đã nhận đủ số tiền 180.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[5] Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô 77A-167.13; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện (tất cả đều mang tên Mai Thị Kim T); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77A-167.13: đã trả lại cho chủ sở hữu Mai Thị Kim T nên không xét.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77A-167.13, mang tên Nguyễn Thế V (tài liệu giả); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 23BB230131134 (do V mua sau khi nhận xe ô tô 77A-167.13) lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế V.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế V phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” ; Tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/02/2024.

2. Về vật chứng:

- 01 xe ô tô 77A-167.13; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện (tất cả đều mang tên Mai Thị Kim T); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77A-167.13: đã trả lại cho chủ sở hữu Mai Thị Kim T nên không xét.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77A-167.13, mang tên Nguyễn Thế V (tài liệu giả); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 23BB230131134 (do V mua sau khi nhận xe ô tô 77A-167.13) lưu vào hồ sơ vụ án.

3. Phần dân sự:

- Bị cáo phải bồi thường cho bị hại Mai Thị Kim Tiết số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

*** Quy định chung:**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Cam Ranh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Thúc